

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN
Số: 4064 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 10 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển một số tuyến đường huyện thành đường tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 2532/SGTVT-KCHTGT ngày 27/8/2018 về việc đề nghị chuyển một số tuyến đường huyện thành đường tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Chuyển một số tuyến đường huyện thành đường tỉnh và giao Sở Giao thông vận tải Nghệ An quản lý, bảo trì và khai thác, cụ thể như sau:

1. Chuyển tuyến đường huyện Diễn Lâm - Hùng Thành huyện Diễn Châu và huyện Yên Thành thành đường tỉnh ĐT.538E, cụ thể về tuyến ĐT.538E như sau:

- Điểm đầu: Km0+00 thuộc địa phận xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu, giao với QL.48 tại Km4+850;

- Điểm cuối: Km19+00 thuộc địa phận xã Hùng Thành, giao ĐT.538 tại Km42+500;

- *Hướng tuyến:* Tuyến xuất phát từ Km0 giao QL.48 tại Km4+850/QL.48 thuộc địa phận xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu; tuyến đi theo đường ĐH.6 dài 14Km đi qua địa bàn các xã Diễn Lâm huyện Diễn Châu; xã Tân Thành, Tiến Thành, Mã Thành, Lãng Thành, Phúc Thành huyện Yên Thành; Tuyến gặp ngã 3 rẽ phải đi theo đường Liên xã Phúc Thành – Hùng Thành dài 5Km đi qua địa bàn các xã Phúc Thành và Hùng Thành huyện Yên Thành; tuyến kết thúc tại Km19+00 giao ĐT.538 tại Km42+500/ĐT.538 thuộc địa phận xã Hùng Thành huyện Yên Thành.

- Tổng chiều dài toàn tuyến: 19Km. 

2. Chuyển tuyến đường Nghĩa Phú – Tây Hiếu, huyện Nghĩa Đàn và thị xã Thái Hòa thành đường tỉnh ĐT.531, cụ thể về tuyến ĐT.531:

- Điểm đầu: Km0+00 thuộc địa phận xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Đàn, giao QL.48E tại Km47+870;

- Điểm cuối: Km16+900 thuộc địa phận xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, giao QL.48D tại Km48+00;

- *Hướng tuyến*: Tuyến xuất phát từ Km0+00 giao QL.48E tại Km47+870/QL.48E thuộc địa phận xã Nghĩa Phú huyện Nghĩa Đàn; tuyến đi theo đường huyện ĐH.2 dài 5,9Km gặp ngã 3 giao QL.48E tại Km57+800 đi qua địa bàn các xã Nghĩa Phú, Nghĩa Hội, Nghĩa Bình huyện Nghĩa Đàn; tuyến rẽ trái đi trùng QL.48E 0,9Km đến (từ Km57+800 – Km58+700/QL.48E); tuyến tiếp tục rẽ trái đi theo đường huyện ĐH.1 dài 1,5Km giao cắt đường mòn Hồ Chí Minh tại Km646+00/Đ.HCM đi qua địa bàn các xã Nghĩa Bình, Thị Trấn, Nghĩa Trung huyện Nghĩa Đàn; tuyến tiếp tục đi theo đường huyện ĐH.1 dài 5,1Km giao cắt QL.48 tại Km33+400/QL.48 đi qua địa bàn các Phường Đồng Tâm 1, Đồng Tâm 2, Hòa Hiếu thị xã Thái Hòa; tuyến tiếp tục nối đường Trục chính vùng trung tâm thị xã Thái Hòa dài 2,4Km đi qua địa bàn các phường Hòa Hiếu, Long Sơn thị xã Thái Hòa; tuyến tiếp tục nối tuyến Cầu Hiếu 2 và đường hai đầu cầu dài 1,1Km đi qua địa bàn các xã Nghĩa Tiến và Tây Hiếu Thị xã Thái Hòa; tuyến kết thúc tại Km16+900 giao QL.48D tại Km48+00/QL.48D thuộc địa phận xã Tây Hiếu thị xã Thái Hòa;

- Tổng chiều dài toàn tuyến: 16,9Km (Không tính đoạn trùng QL.48E dài 0,9Km).

3. Chuyển tuyến đường Nhân Sơn – Đại Sơn, huyện Yên Thành và huyện Đô Lương thành đường tỉnh ĐT.533, cụ thể về tuyến ĐT.533 như sau:

- Điểm đầu: Km0+00 thuộc địa phận xã Bảo Thành huyện Yên Thành, giao QL.7 tại Km15+150;

- Điểm cuối: Km20+00 thuộc địa phận xã Nhân Sơn huyện Đô Lương, giao với QL.15 tại Km315+200;

- *Hướng tuyến*: Tuyến xuất phát từ Km0+00 giao QL.7 tại Km15+150/QL.7 thuộc địa phận xã Bảo Thành huyện Yên Thành; tuyến đi theo đường huyện Bảo Thành – Đại Sơn (ĐH.14) dài 5,729Km đi qua địa bàn xã Bảo Thành huyện Yên Thành; tuyến tiếp tục nối tuyến đường huyện Nhân Sơn - Đại Sơn (ĐH.9) dài 3,871Km giao cắt tuyến ĐT.538B tại Km13+950/ĐT.538B đi qua địa bàn xã Đại Sơn huyện Đô Lương; tuyến tiếp tục đi theo tuyến đường huyện Nhân Sơn - Đại Sơn (ĐH.9) dài 10,4Km đi qua địa bàn các xã Đại Sơn, Trù Sơn, Mỹ Sơn, Nhân Sơn huyện Đô Lương; tuyến kết thúc tại Km20+00 thuộc địa bàn xã Nhân Sơn huyện Đô Lương, giao QL.15 tại Km315+200;

- Tổng chiều dài toàn tuyến: 20Km.

4. Chuyển tuyến đường Thị trấn Anh Sơn đi cửa khẩu Vều, huyện Anh Sơn thành đường tỉnh ĐT.534C. Cụ thể về tuyến ĐT.534C như sau:

- Điểm đầu: Km0+00 thuộc địa phận thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, giao với QL.7 tại Km59+200;

- Điểm cuối: Km38+00 cửa khẩu Cao Vều thuộc địa phận xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn;

- *Hướng tuyến*: Tuyến xuất phát từ Km0+00 thuộc địa phận thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, giao với QL.7 tại Km59+200; tuyến đi theo tuyến đường huyện ĐH.348 hướng đồn biên phòng Phúc Sơn dài 18,5Km qua địa bàn Thị Trấn Anh Sơn và xã Phúc Sơn huyện Anh Sơn; tuyến rẽ phải tiếp tục đi theo tuyến ĐH.348, hướng cửa khẩu về dài 19,5Km đi qua địa bàn xã Phúc Sơn huyện Anh Sơn; tuyến kết thúc tại Km38+00 gặp cột mốc số 444 cửa khẩu Cao Vều thuộc địa phận xã Phúc Sơn, huyện Anh Sơn;

- Tổng chiều dài toàn tuyến: 38Km (Trong đó chiều dài đưa vào quản lý, bảo trì và khai thác từ Km0+00 - Km18+500).

5. Chuyển tuyến đường Tam Thái đi cửa khẩu Tam Hợp, huyện Tương Dương thành đường tỉnh ĐT.541B, cụ thể về tuyến ĐT.541B như sau:

- Điểm đầu: Km0+00 thuộc địa phận xã Tam Thái, giao với QL.7 tại Km142+600;

- Điểm cuối: Km42+00 cột mốc 426 cửa khẩu Tam Hợp;

- Chiều dài tuyến: 42Km;

- *Hướng tuyến*: Tuyến xuất phát từ Km0+00 thuộc địa phận xã Tam Thái, giao QL.7 tại Km142+600/QL.7; tuyến đi theo tuyến đường huyện ĐH.2 hướng UBND xã Tam Hợp dài 17,5 Km đi qua địa bàn các xã Tam Thái, Tam Hợp; gặp ngã 3 rẽ phải tiếp tục đi theo tuyến đường huyện ĐH.2 hướng cửa Khẩu Tam Hợp dài 24,5 Km đi qua địa bàn xã Tam Hợp huyện Tương Dương; tuyến kết thúc tại Km42+00 gặp cột mốc số 426 cửa khẩu Tam Hợp;

- Tổng chiều dài tuyến: 42Km (Trong đó chiều dài đưa vào quản lý, bảo trì và khai thác từ Km0+00 - Km17+500).

6. Chuyển đoạn **tuyến** nối ĐT.542D với ĐT.540 (dài 500m) xã Kim Liên, huyện Nam Đàn thành đường tỉnh ĐT.543D (nhánh 2), cụ thể sau khi điều chỉnh bổ sung như sau:

- Điểm đầu: Km0+00 thuộc địa phận xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn giao với QL.46C tại Km45+700;

- Điểm cuối: Km2+00 thuộc địa phận xã Kim Liên, huyện Nam Đàn giao với ĐT.540 tại Km2+300;

- *Hướng tuyến*: Tuyến xuất phát từ Km0+00 thuộc địa phận xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn giao với QL.46C tại Km45+700 đi theo tuyến ĐT.542D (nhánh



2) đến ngã ba giao với ĐT.540 tại Km2+300. Tuyến đi qua địa bàn các xã Xuân Lâm, Kim Liên, huyện Nam Đàn.

- Tổng chiều dài tuyến: 4,3Km.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. UBND các huyện, thị xã: Nam Đàn, Diễn Châu, Yên Thành, Nghĩa Đàn, Thái Hòa, Đô Lương, Anh Sơn, Tương Dương:

- Sửa chữa các vị trí hư hỏng trên tuyến đường huyện thuộc thẩm quyền quản lý được điều chuyển thành đường tỉnh nêu trên để đảm bảo an toàn giao thông trước khi bàn giao;

- Làm việc với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan để bàn giao, giải quyết các vấn đề liên quan, đảm bảo công tác quản lý khai thác được liên tục và không ảnh hưởng đến giao thông trên tuyến. Riêng những tuyến đường huyện đang được đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng thì đối với các đoạn tuyến đang thi công dở dang phải hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng mới bàn giao cho Sở Giao thông vận tải quản lý, khai thác, bảo trì.

2. Sở Giao thông vận tải:

- Tổ chức tiếp nhận, quản lý, bảo trì và khai thác tuyến được điều chuyển thành đường tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với UBND các huyện có tuyến đường được điều chuyển và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đăng ký lại lý trình, điều chỉnh lại hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn và các vấn đề khác có liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Nam Đàn, Diễn Châu, Yên Thành, Nghĩa Đàn, Thái Hòa, Đô Lương, Anh Sơn, Tương Dương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch CN UBND tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VTUB, CN (Dũng).

B

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Thanh Điền



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán kinh phí lập quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500, cắm mốc ranh giới quy hoạch Căn cứ chiến đấu thị xã Hoàng Mai, tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch và đô thị ngày 17/6/2009; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 16/1/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Căn cứ chiến đấu thị xã Hoàng Mai, tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai;

Căn cứ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh về Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Ban Chỉ huy quân sự thị xã Hoàng Mai tại Tờ trình số 207/TTr-BCHQS ngày 14/3/2018 về việc thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, cắm mốc ranh giới quy hoạch Căn cứ chiến đấu thị xã Hoàng Mai, tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai; Đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản thẩm định số 135/TĐ.SXD-HĐXD ngày 06/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, cắm mốc ranh giới quy hoạch Căn cứ chiến đấu thị xã Hoàng Mai, tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai với các nội dung như sau:

1. Tên dự toán: Lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, cắm mốc ranh giới quy hoạch Căn cứ chiến đấu thị xã Hoàng Mai, tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai.

2. Quy mô đồ án: Diện tích nghiên cứu lập quy hoạch là 134,375 ha.

3. Địa điểm: Xã Quỳnh Vinh, Thị xã Hoàng Mai.

4. Chủ đầu tư: Ban chỉ huy quân sự thị xã Hoàng Mai.

5. Kinh phí dự toán sau thẩm định:

- Tổng số:

719.282.000 đồng

(Bảy trăm mười chín triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng)

Bao gồm:

+ Chi phí cắm mốc ranh giới quy hoạch:	22.070.027 đồng
+ Chi phí lập đồ án quy hoạch:	572.265.000 đồng
+ Chi phí khác:	124.947.000 đồng

6. Nguồn vốn:

- Ngân sách quốc phòng;
- Ngân sách tỉnh hỗ trợ từ nguồn vốn quy hoạch hàng năm;
- Ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Giao Ban chỉ huy quân sự thị xã Hoàng Mai chỉ đạo tổ chức thực hiện đúng dự toán được duyệt và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước, đảm bảo mục tiêu, tiết kiệm ngân sách.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Hoàng Mai; Chủ tịch UBND xã Quỳnh Vinh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ đầu tư căn cứ Quyết định thi hành././ K2/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, PCT CN UBND tỉnh (b/c);
- PVP CN UBND tỉnh;
- Lưu VTUB, CVXD (Q) - 13b.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Thanh Điền